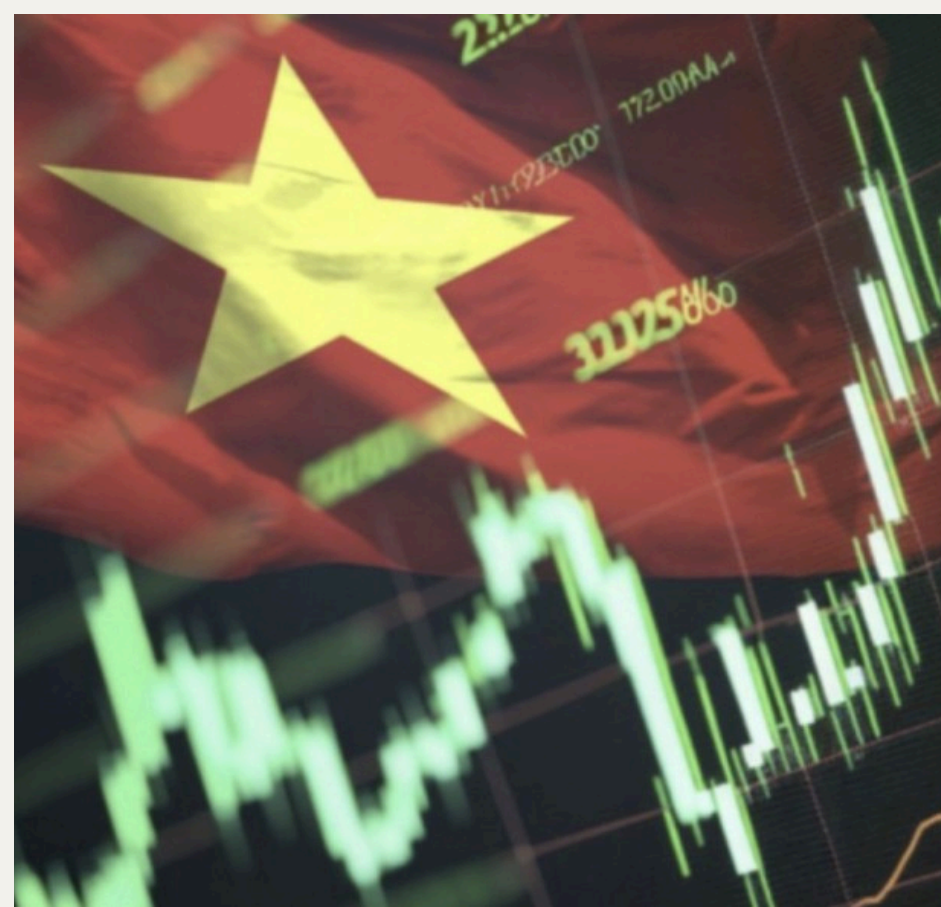


ASIAN DEVELOPMENT OUTLOOK

APRIL 2026

THE MIDDLE EAST CONFLICT CHALLENGES
RESILIENCE IN ASIA AND THE PACIFIC



BÁO CÁO THÔNG TIN
THỊ TRƯỜNG
NGÀY 20 - 30/4/2026

Nội dung

01

Thông tin thị trường thể
giới đáng
chú ý

02

Thông tin thị
trường Việt
Nam

4 ngân hàng trung ương lớn cùng giữ nguyên lãi suất

Việc cùng giữ nguyên lãi suất cho thấy các ngân hàng trung ương lớn đồng loạt duy trì lập trường thận trọng trước cú sốc giá năng lượng từ căng thẳng Trung Đông, trong bối cảnh áp lực thắt chặt tiền tệ, lạm phát gia tăng và tăng trưởng kinh tế suy yếu.

Ngân hàng Dự trữ Liên bang Mỹ (FED)	3,5% - 3,75%
Ngân hàng Trung ương châu Âu (ECB)	2%
Ngân hàng Trung ương Anh (BOE)	3,75%
Ngân hàng Trung ương Nhật Bản (BOJ)	0,75%

UAE tuyên bố rời OPEC

UAE gắn với OPEC trong hơn 6 thập kỷ và giữ vai trò như “van điều tiết” của thị trường dầu mỏ (tăng hoặc giảm sản lượng, chia hạn ngạch cho từng thành viên để giữ giá ổn định). UAE có công suất dự trữ dầu mỏ cao thứ hai sau Arab Saudi, giữ vai trò điều chỉnh quan trọng thứ hai, có khả năng tăng sản lượng để giảm giá. Tuy nhiên, năng suất sản xuất này chịu tác động kìm hãm bởi hạn ngạch OPEC “khóa” ở mức 3 - 3,5 triệu thùng/ngày, mục đích nhằm chi phối làm tăng giá dầu.

Xung đột địa chính trị Trung Đông ảnh hưởng trực tiếp và tăng mâu thuẫn lợi ích giữa UAE và các nước trong OPEC:

- Hơn 2.000 tên lửa và UAV nhằm vào lãnh thổ, ảnh hưởng trực tiếp đến năng lượng, kinh tế và du lịch. Trong khi, hỗ trợ an ninh giữa các nước đồng minh trong OPEC không đảm bảo được an toàn cho UAE.
- Năng lực xuất khẩu dầu mỏ bị bóp nghẹt do eo biển Homuz bị phong tỏa.
- Khác biệt quan điểm kinh tế của UAE: sản xuất tối đa, bán càng nhiều càng tốt khi dầu vẫn còn giá trị (chấp nhận sản lượng cao, giá thấp), trước khi bị thay thế bởi xe điện, năng lượng xanh lên ngôi đã thúc đẩy nguyện vọng rời khỏi luật chơi chung của OPEC.

Mâu thuẫn nội tại này đặt UAE trước việc lựa chọn giải pháp tăng cường liên kết với Mỹ và Israel, hay tiếp tục duy trì đồng minh với các nước OPEC.

Việc rời OPEC, có ảnh hưởng được và mất với các bên:

Cơ hội	Thách thức
• Đối với UAE: Tăng quyền tự quyết năng suất sản xuất và chi phối thị trường. Nguồn cung từ UAE dự kiến chiếm 1 - 2% nhu cầu dầu mỏ toàn cầu. Định vị vị trí trên thị trường dầu thế giới với chiến lược tối đa hóa sản lượng dầu để bán càng nhiều càng tốt. Góp phần làm giảm giá dầu trên thị trường trong tương lai dài hạn. • Đối với Mỹ: việc thành viên trụ cột rời khỏi OPEC sẽ làm suy yếu sức mạnh kiểm soát giá của OPEC, góp phần củng cố vị thế nhà xuất khẩu dầu hàng đầu thế giới của Mỹ.	• Đối với OPEC: Việc mất đi một trong những sản xuất lớn là UAE, sẽ làm giảm sức mạnh điều tiết thị trường. Đồng thời, tạo ra nguy cơ “hiệu ứng domino” với sự ra đi của nhiều thành viên sau khi UAE ra đi. • Arab Saudi: rơi vào thế “gánh đội hình” hoặc hy sinh sản lượng để giữ giá, hoặc hy sinh giá để giữ thị phần—cả hai đều làm suy giảm hiệu quả điều hành và gia tăng áp lực tài khóa trong trung hạn.



Kỳ họp thứ nhất Quốc hội khóa 16

Kỳ họp thứ nhất của Quốc hội khóa XVI (16) diễn ra đợt 2 từ ngày 20-25/4 có ý nghĩa quan trọng, đặt nền móng cho giai đoạn phát triển mới của đất nước. Tại kỳ họp, Quốc hội đã hoàn thành toàn bộ chương trình đề ra với nhiều nội dung mang tính nền tảng cho cả nhiệm kỳ: kiện toàn bộ máy Nhà nước, thông qua 9 luật và 31 nghị quyết, đồng thời quyết định các kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm giai đoạn 2026–2030.

Sáng 24/4, Quốc hội thông qua Nghị quyết về kế hoạch phát triển kinh tế xã hội giai đoạn 2026 - 2030. Quốc hội quyết nghị tăng trưởng kinh tế từ nay đến 2030 phấn đấu từ 10% trở lên mỗi năm, GDP bình quân đầu người đạt 8.500 USD. Hiện thực hóa mục tiêu này nhằm giúp Việt Nam trở thành nước đang phát triển có công nghiệp hiện đại, thu nhập trung bình cao, thuộc nhóm 30 nền kinh tế có quy mô GDP hàng đầu thế giới vào năm 2030. Chính phủ được yêu cầu tăng trưởng kinh tế hai chữ số gắn với giữ vững ổn định kinh tế vĩ mô, kiểm soát lạm phát và chủ động điều chỉnh các loại thuế, phí trong trường hợp khẩn cấp. **"Kiên quyết không để xảy ra khủng hoảng kinh tế trong mọi tình huống"**. Đồng thời, Quốc hội cũng đã đồng thuận một số chính sách điều hành ổn định kinh tế vĩ mô quan trọng, cụ thể:

Chỉ tiêu	Mục tiêu 2026-2030	Thực hiện/Thay đổi so với 2021-2025
Tổng thu ngân sách	16,4 triệu tỷ đồng	>1,68 lần
Tổng chi ngân sách	21,2 triệu tỷ đồng	>2 lần
Chi đầu tư công	8,22 triệu tỷ	>2,7 lần
Bội chi ngân sách	5%/GDP	3,1-3,2% GDP
Trần nợ công	<60% GDP	Không đổi
Trần nợ Chính phủ	<50% GDP	Không đổi
Tổng vay Chính phủ	6,497 triệu tỷ đồng	>2,1 lần

- Thông qua Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của các Luật Thuế: thu nhập cá nhân (TNCN), giá trị gia tăng (VAT), thu nhập doanh nghiệp và tiêu thụ đặc biệt. Theo đó, thay thế ngưỡng doanh thu phải nộp thuế TNCN, VAT với cá nhân, hộ kinh doanh từ 500 triệu đồng một năm như trước, Quốc hội giao Chính phủ quyền điều chỉnh ngưỡng này (dự kiến nâng mức doanh thu không phải nộp thuế của hộ, cá nhân kinh doanh lên 1 tỷ đồng. Ngưỡng miễn thuế với doanh nghiệp nhỏ cũng tương tự).
- Thành lập thành phố Đồng Nai, có hiệu lực từ ngày 30/4.
- Kế hoạch đầu tư công 8,22 triệu tỷ đồng trong giai đoạn 2026-2030 - gấp 2,7 lần thực hiện giai đoạn 2021-2025. Trong đó, ngân sách trung ương sẽ chi 3,8 triệu tỷ và địa phương là 4,42 triệu tỷ đồng.



Thành phố Đồng Nai được thành lập

Nghị quyết số 30/2026/QH16 có hiệu lực từ ngày 30/4/2026 về việc thành lập thành phố Đồng Nai trên cơ sở toàn bộ diện tích tự nhiên và quy mô dân số của tỉnh Đồng Nai hiện nay.

Sau khi được thành lập, Đồng Nai được định hướng phát triển trở thành hình mẫu tiên phong của Việt Nam về nền kinh tế công nghiệp công nghệ cao và bền vững, đặt trọng tâm vào sản xuất chế tạo xanh và tiên tiến, nông nghiệp công nghệ cao, cùng với vai trò là cửa ngõ logistics mang tầm quốc tế.

Việc thành lập TP. Đồng Nai được kỳ vọng tạo ra động lực phát triển mới không chỉ cho Đồng Nai mà còn đóng góp thiết thực cho khu vực miền Nam và cả nước. TP Đồng Nai có chức năng chia sẻ, liên kết, tương hỗ cùng phát triển với TP. Hồ Chí Minh, đạt mục tiêu trở thành cực tăng trưởng quan trọng của quốc gia, giữ vai trò là trung tâm kết nối kinh tế vùng và cửa ngõ hội nhập quốc tế, là hình mẫu phát triển năng động, hiện đại, văn minh làm cơ sở định hướng không gian phát triển mới cho cả vùng Đông Nam Bộ theo kết luận của Bộ Chính trị.



DỮ LIỆU 2025

Tăng trưởng GRDP	9,63%
Quy mô GDP	678.000 tỷ đồng
Thu ngân sách	101.400 tỷ đồng
GRDP bình quân/người	150,86 triệu đồng
Vốn FDI	3,3 tỷ USD

MỤC TIÊU 2026 - 2030

Tăng trưởng GRDP	10-12 %
Quy mô kinh tế	1,2 triệu tỷ đồng
Thu ngân sách	tăng 10-12%/năm
GRDP bình quân/người	250 triệu đồng
Thu nhập/người/năm	120 triệu đồng



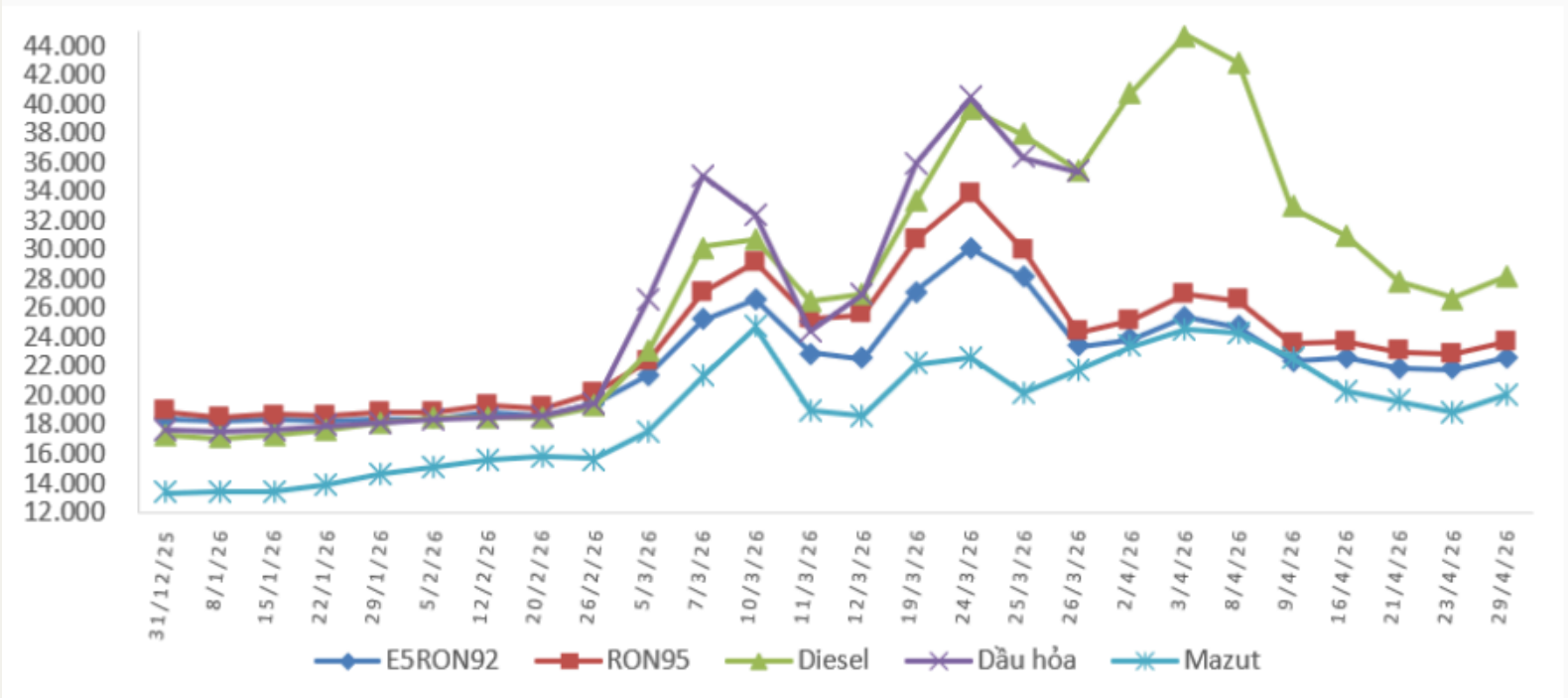
Quy mô diện tích **12.737,18 km²**



Dân số **4.491.408 người**

Giá xăng, dầu trong nước

Trong tuần, giá xăng dầu liên tiếp được điều chỉnh. Theo Bộ Công Thương, giá xăng dầu của Việt Nam hiện vẫn ở mức thấp hơn so với nhiều nước trong khu vực, góp phần hỗ trợ kiểm soát lạm phát và ổn định kinh tế vĩ mô.



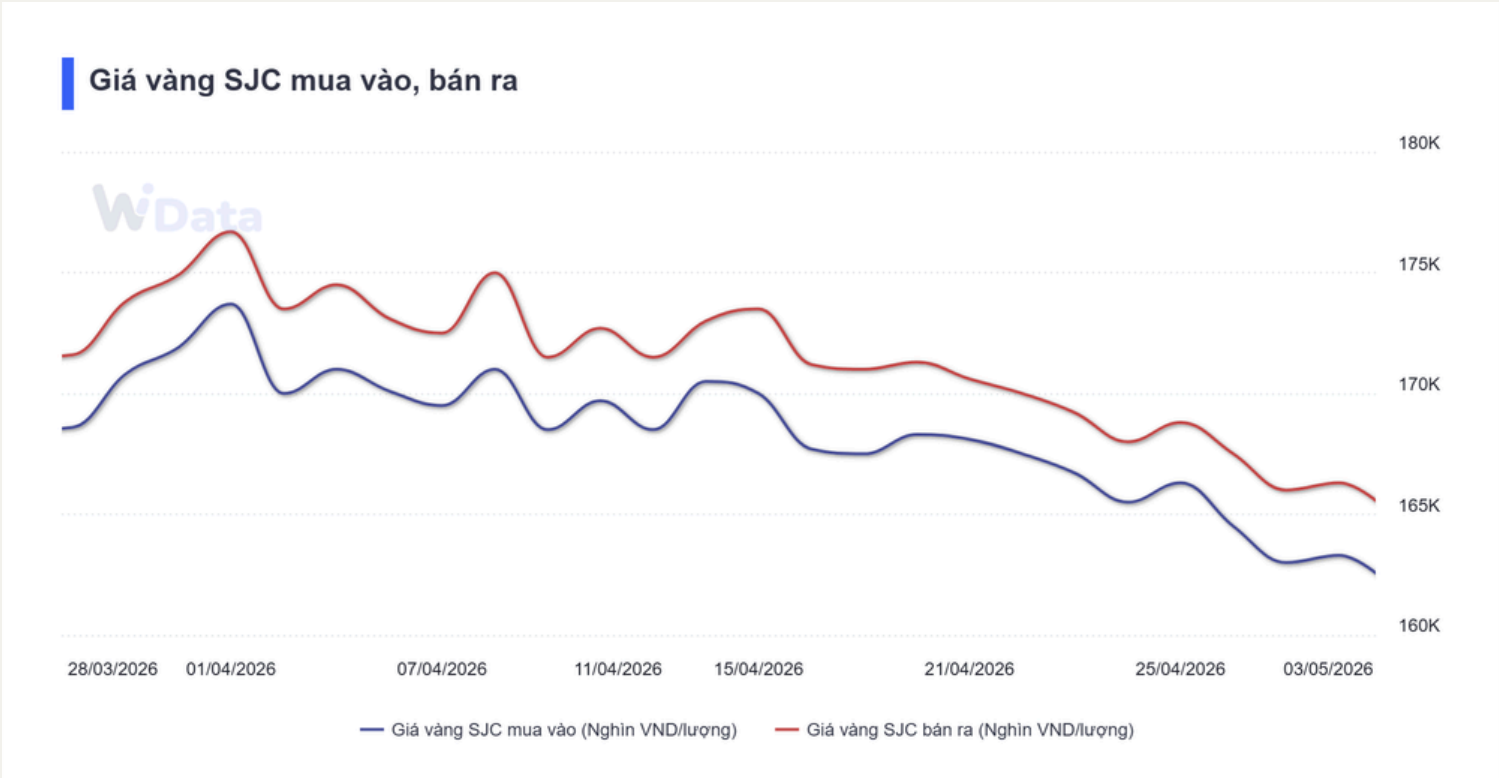
Biến động giá bán xăng dầu trong nước năm 2026 (31/12/2025 đến 29/4/2026) (Nguồn: Liên Bộ Công Thương - Tài chính)

	Ngày 21/4		Ngày 23/4		Ngày 29/4	
Mặt hàng	Giá mới	+/-	Giá mới	+/-	Giá mới	+/-
Xăng RON 95-III	23.042	-719	22.880	-162	23.750	+870
Xăng E5 RON 92	21.934	-658	21.834	-100	22.620	+790
Dầu diesel	27.856	-3.185	26.697	-1.159	28.170	+1.473
Dầu Mazut	19.631	-701	18.811	-820	20.020	+1.209
Công tác điều hành	Không chi sử dụng Quỹ bình ổn giá xăng dầu, đồng thời trích lập Quỹ bình ổn giá xăng dầu với xăng sinh học là 200 đồng/lít, xăng RON95 (không chì) 400 đồng/lít, dầu diesel 600 đồng/lít, dầu mazut 600 đồng/kg		Cơ quan quản lý tiếp tục trích lập Quỹ bình ổn giá xăng dầu ở mức 0 đồng/lít đối với xăng và 400 đồng/lít (kg) đối với dầu diesel và mazut; đồng thời không chi sử dụng Quỹ đối với các mặt hàng xăng dầu.		Liên Bộ Công Thương - Tài chính quyết định không trích lập, chi sử dụng Quỹ bình ổn giá xăng dầu (nguồn tạm ứng từ ngân sách nhà nước).	

Giá vàng

Thị trường vàng trên đà giảm do ảnh hưởng của căng thẳng địa chính trị Trung Đông leo thang và ngày càng khó lường, khiến nhà đầu tư chuyển dịch kênh đầu tư vào các tài sản an toàn hơn, giảm bớt vị thế mua vàng. Ngày 29/4 giá vàng thế giới ở mức 4.566 USD/ounce, với mức giảm 30USD/ounce so với giờ mở cửa phiên liền trước.

Do ảnh hưởng của đà giảm giá vàng thế giới, giá vàng trong nước lao dốc. Công ty Vàng bạc đá quý Sài Gòn (SJC), DOJI, Đồng loạt niêm yết giá vàng miếng SJC mua vào-bán ra ở mức 163-166 triệu đồng/lượng, giảm 1.500.000 đồng chiều mua và chiều bán so với chốt phiên ngày 28/4.



Bảng giá vàng miếng	Mua vào (đồng/lượng)	+/-	Bán ra (đồng/lượng)	+/-
SJC TP.HCM	163.000.000	-1.500.000	166.000.000	-1.500.000
Doji Hà Nội	163.000.000	-1.500.000	166.000.000	-1.500.000
Doji TPHCM	163.000.000	-1.500.000	166.000.000	-1.500.000

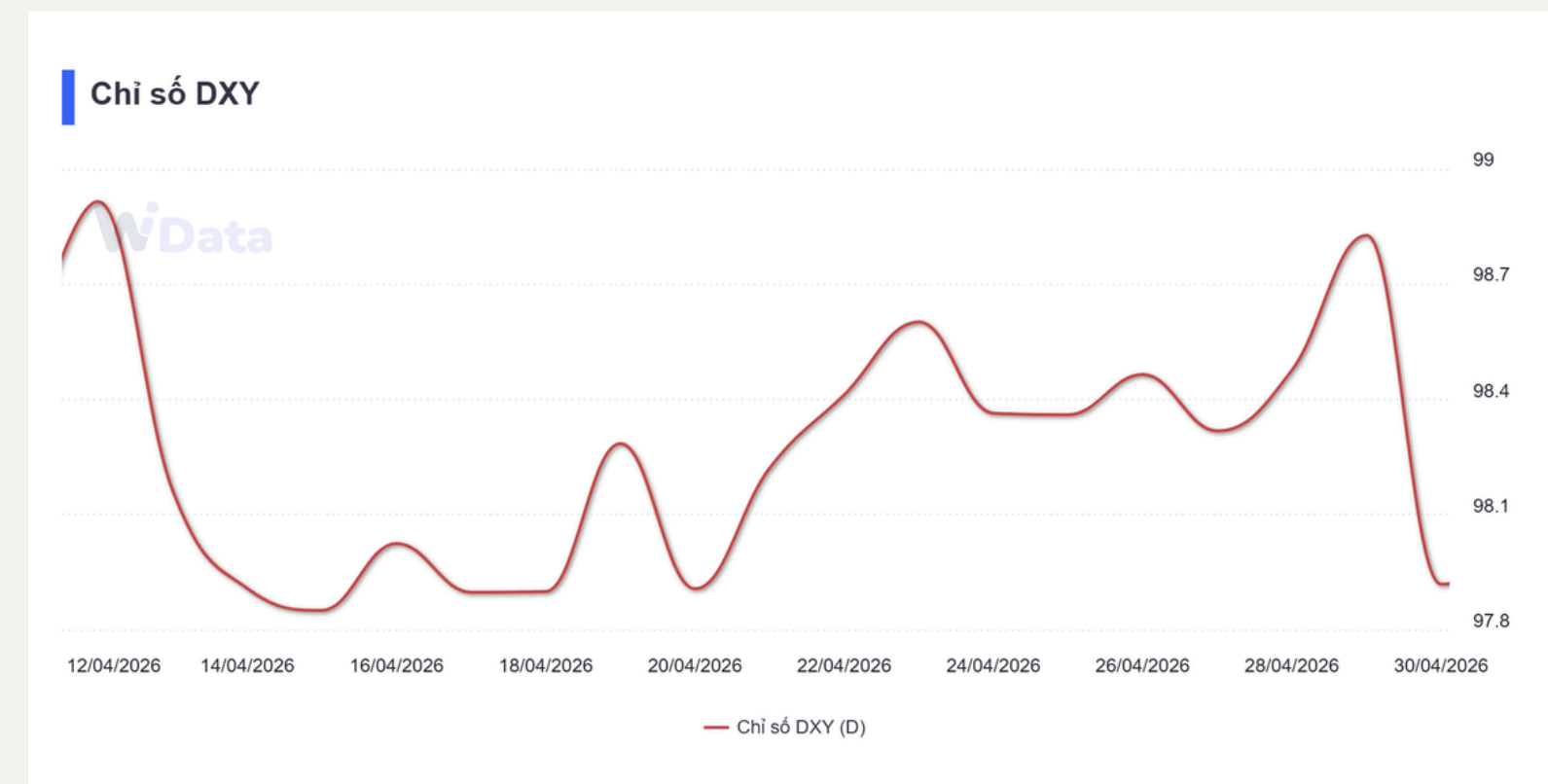
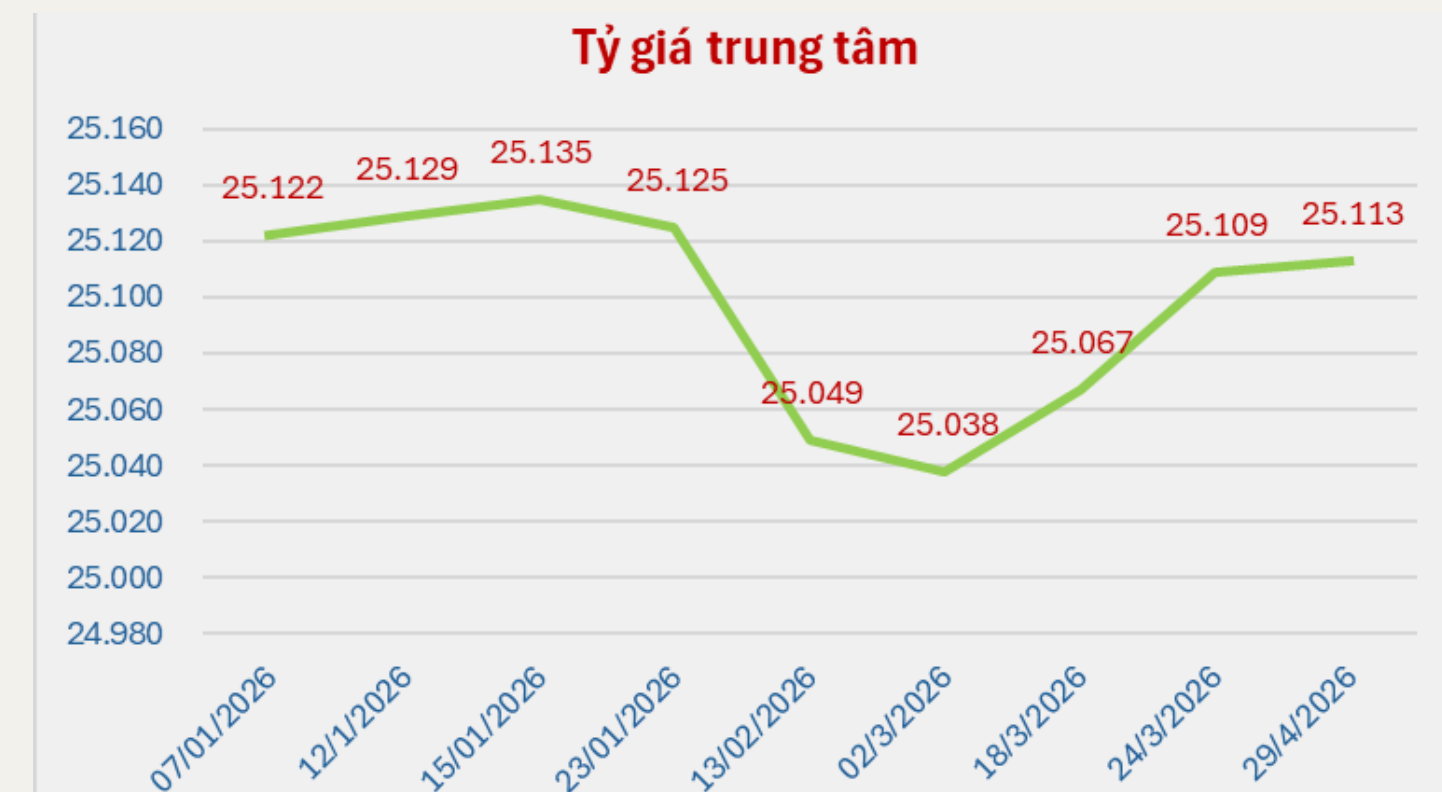
Thị trường ngoại hối

Việc các nỗ lực đàm phán hòa bình giữa Mỹ và Iran liên tiếp không đạt kết quả đã làm gia tăng nguy cơ xung đột kéo dài, qua đó đẩy cao mức độ bất định liên quan đến chiến tranh, giá dầu và chuỗi cung ứng. Trong bối cảnh đó, dòng vốn có xu hướng dịch chuyển vào USD như một tài sản trú ẩn an toàn, góp phần đưa đồng USD hướng tới tuần tăng đầu tiên sau giai đoạn giảm liên tiếp.

Trên thị trường, tỷ giá mua - bán USD tại hầu hết các ngân hàng thương mại được điều chỉnh tăng ở cả 2 chiều mua - bán, với biên độ dao động từ 8 - 10 đồng so với chốt phiên ngày 23/4.

Trên thị trường tự do, tỷ giá VND/USD tăng trong khoảng 100 đồng chiều mua và chiều bán so với kỳ giao dịch trước, giao dịch quanh mốc 26.750 - 26.800 VND/USD.

Trong tuần, ngày 29/4, Chỉ số USD Index (DXY) - thước đo sức mạnh của đồng bạc xanh, đạt mức 98,8 điểm, tăng gần 0,3 điểm so với phiên trước đó.



Thị trường tiền tệ

Tuần từ ngày 20/4 - 24/4/2026

Nghịệp vụ thị trường mở: trong tuần, NHNN hút ròng khoảng **72,5 nghìn tỷ**, lượng OMO lưu hành đạt 216 nghìn tỷ.

Lãi suất liên ngân hàng: Kết tuần, mặt bằng lãi suất VND trên thị trường liên ngân hàng có xu hướng tăng/giảm giữa các kỳ. Trong đó, kỳ hạn qua đêm (ON) và 1 tuần (1W) có khối lượng giao dịch lớn nhất, lần lượt đạt khoảng 2,82 triệu tỷ đồng và 794 nghìn tỷ đồng. Hai kỳ hạn trên chiếm 91,6% tổng khối giao dịch cả tuần.

LÃI SUẤT LIÊN NGÂN HÀNG						
Đvị : %	TB 5 ngày	24/4/2026	17/4/2026	+/- so tuần trước (đcb)		+/- so tháng trước (đcb)
ON	4.93	4.38	3.98	40		-367
1W	5.32	4.00	4.94	-94		-466
2W	6.68	6.07	6.45	-38		-285
1M	7.32	7.28	7.26	2		-52
3M	7.78	7.43	7.57	-14		-70
6M	7.83	7.44	7.24	20		-36
9M	8.30	8.30	8.30	0		48

Thị trường trái phiếu

Tuần từ ngày 20/4 - 24/4/2026

Thị trường TPCP sơ cấp:

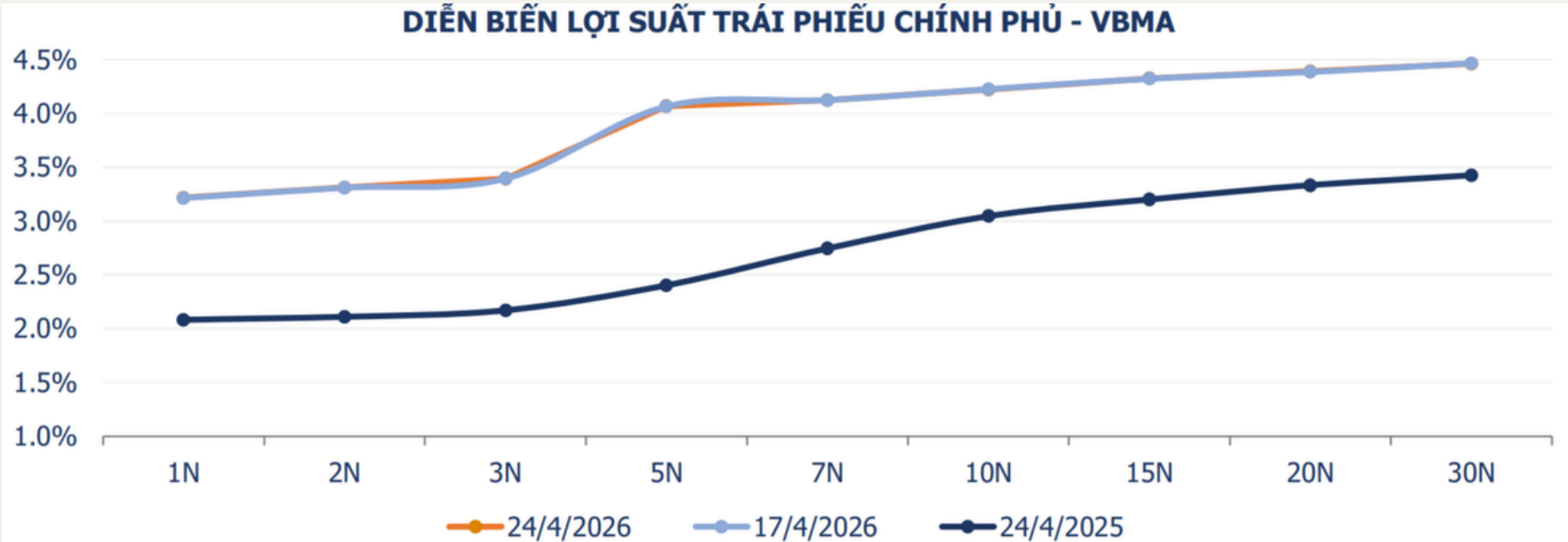
Ngày 22/4/2026, Kho bạc Nhà nước đã gọi thầu tổng cộng 17.500 tỷ đồng trái phiếu Chính phủ, kỳ hạn từ 5-20 năm.

Từ đầu năm 2026 đến ngày 22/4, Kho bạc Nhà nước đã huy động gần **106.266 tỷ đồng** trái phiếu Chính phủ các kỳ hạn từ 5 năm đến 30 năm, đạt khoảng 21,3% kế hoạch phát hành 500.000 tỷ đồng trong năm 2026.

Thị trường TPCP thứ cấp: Giá trị giao dịch (GTGD) đạt **93.553 tỷ đồng**, trong đó GTGD thông thường (outright) trung bình ngày tăng 22,1% so với kỳ trước, GTGD mua bán lại (repo) trung bình ngày tăng 22% so với kỳ trước. Khối ngoại bán ròng khoảng 190 tỷ đồng trong kỳ báo cáo. Lũy kế từ đầu năm đến nay, tổng giá trị bán ròng của nhà đầu tư nước ngoài đạt khoảng 4.947 tỷ đồng.

Lợi suất trái phiếu Chính phủ: Lợi suất trung bình TPCP tăng nhẹ ở hầu hết các kỳ hạn so với tuần trước đó, và đi ngang ở kỳ hạn 15 năm và 20 năm.

(theo VBMA - Hiệp hội thị trường TP Việt Nam)



Trái phiếu doanh nghiệp:

Lũy kế từ đầu năm 2026, **tổng giá trị phát hành TPDN là 52.815 tỷ đồng**, với 14 đợt phát hành ra công chúng trị giá 15.334 tỷ đồng (29% tổng giá trị phát hành) và 17 đợt phát hành riêng lẻ trị giá 37.481 tỷ đồng (71% tổng giá trị phát hành).

Tổng giá trị trái phiếu được mua lại trước hạn lũy kế đạt **24.565 tỷ đồng**, -38% YoY. Bất động sản là nhóm ngành dẫn đầu với tổng giá trị mua lại là 8.331 tỷ đồng (60,2%).

Tổng giá trị trái phiếu đến hạn còn lại trong năm 2026 là 161.806 tỷ đồng. Trong đó nhóm BĐS với 92.316 tỷ đồng (chiếm 57%), nhóm ngân hàng là (22.756 tỷ đồng) chiếm 14%.

